

Câu I. (3,0 điểm)

1. Tóm tắt các đặc điểm chung của địa hình nước ta.
2. Cho bảng số liệu:

Số dân nước ta (triệu người)

Năm	1995	2000	2005	2009
Tổng số dân	72,0	77,6	82,4	86,0
Trong đó số dân thành thị	14,9	18,7	22,3	25,5

(Theo Niên giám Thống kê 2008, 2009 – NXB Thống kê)

- a) Tính tỉ lệ dân thành thị trong tổng số dân nước ta theo bảng số liệu trên.
- b) Vì sao ở nước ta số dân thành thị tăng nhanh hơn số dân nông thôn?

Câu II. (3,5 điểm)

1. Cho bảng số liệu:

Cơ cấu giá trị sản xuất khu vực I nền kinh tế nước ta (%)

Năm	Nông nghiệp	Lâm nghiệp	Ngư nghiệp	Tổng số
2000	79,0	4,7	16,3	100,0
2009	74,4	2,8	22,8	100,0

(Theo Niên giám Thống kê 2009 – NXB Thống kê)

- a) Vẽ biểu đồ hình tròn thể hiện cơ cấu giá trị sản xuất của khu vực I nền kinh tế nước ta theo bảng số liệu trên.
- b) Nhận xét sự thay đổi cơ cấu giá trị sản xuất của khu vực I nền kinh tế nước ta năm 2009 so với năm 2000.
2. Việc phát triển sản xuất lương thực ở nước ta dựa trên những thế mạnh tự nhiên nào?

Câu III. (3,5 điểm)

1. Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

- a) Kể tên các ngành của mỗi trung tâm công nghiệp sau: Biên Hoà, Vũng Tàu, Mỹ Tho.
- b) Nêu thế mạnh để phát triển kinh tế - xã hội của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

2. Tại sao vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có thể phát triển mạnh việc sản xuất các loại cây cận nhiệt và ôn đới?

3. Trình bày các hạn chế chủ yếu ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của Đồng bằng sông Hồng.

-----Hết-----

Giám thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: Sô báo danh:

Chữ ký của giám thi 1: Chữ ký của giám thi 2: